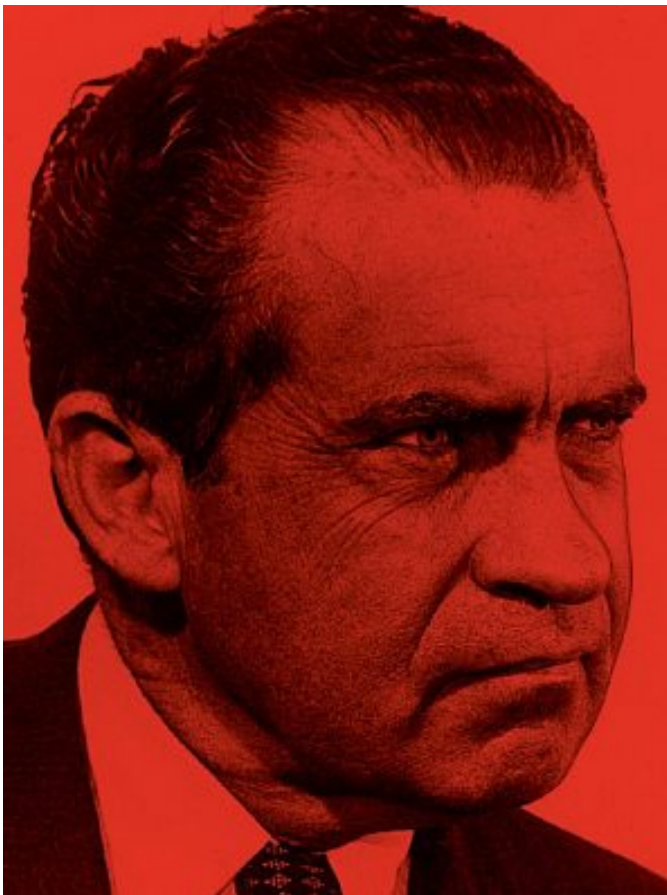


Các phi công đã c ch d n nh m h ng Moscow, song m c tiêu th c s là làm thay đ i chi n tranh t i Vi t Nam.

Tuy t m t



Các tài li u d i đây đ a ra b ng ch ng b sung cho k ho ch đã đ c ng m ng m chu n b b i Richard Nixon và Henry Kissinger nh m ch m đ t cu c chi n i Vi t Nam b ng cách ngu t o m t cu c t n công h t nhân vào Liên Xô.

- Giác th g i T ng th ng
- Th cho Colonel Haig
- B n ghi nh v Tình hu ng S n sàng Đ c gia tăng, tháng M i-1969

Vào buổi sáng ngày 27-10-1969, một phi đội 18 chiếc B-52 – những phi cơ ném bom chiến lược có 8 động cơ tua-bin và sải cách dài 185 feet [khoảng 60m] – bắt đầu phóng đi từ miền tây Hoa Kỳ trên các biên giới phía đông Liên Xô. Các phi công phải bay liên tục 18 giờ đồng hồ không ngừng, lao nhọc điên cuồng hướng các mục tiêu với tốc độ 500 dặm giờ. Mười phi cơ mang một lượng vũ khí hạt nhân lớn gấp hàng trăm lần những gì đã xóa sạch hai thành phố Hiroshima và Nagasaki.

Những chiếc B-52, được biết đến với biệt danh Pháo đài bay Chiến lược (Stratofortresses), chiếm giữ một vị trí độc tôn, được theo dõi bởi quân Canada gần như các bậc băng giá. Tại đây, những chiếc KC-135 – thu được chiến lợi phẩm 707 được mang đến y nhiên liệu – còn trông tiếp cận các oanh tạc cơ. Chúng áp dụng từng tí để né tránh các phi cơ với nhau, tiếp nhiên liệu qua đường ống dài và nhỏ. Chúng mất rất nhiều do gió, hay lệch hướng do thiêu u kiềm soát, là một phi cơ chứa 150 tấn nhiên liệu có thể đâm sầm vào một chiếc khác mang đến vũ khí hạt nhân.

Các phi cơ được chuyển đến những hàng Moscow, song mục tiêu thực sự là làm thay đổi chiến tranh tại Việt Nam. Trong chiến dịch tranh chấp từng thế kỷ của mình một năm trước đó, Richard Nixon đã hứa hẹn sẽ chấm dứt cuộc xung đột này. Những hàng 4500 người Mỹ đã chết tại đây trong sáu tháng đầu năm 1969, trong đó có 84 binh sĩ chết trong trận đánh tại Đồi Thịt Băm.

Trong khi đó, những cuộc hòa đàm tại Paris mà rất nhiều người mong đợi có thể giúp chấm dứt xung đột đã bế tắc. Người Việt Nam đã tuyên bố rằng họ sẽ ngừng chiến đấu, không chấp nhận một điều gì, “cho tới khi những cái ghế mục nát.” Nhưng chí, Nixon quyết định nhấc đũa ra cái gì đó mới mẻ: đe dọa Liên Xô với một cuộc tấn công hạt nhân và làm cho các nhà lãnh đạo nước này nghĩ rằng ông đang điên cuồng tới mức sẽ thực hiện lời đe dọa này. Hy vọng của ông là Liên Xô sẽ lo sợ về những khả năng một kiềm soát đối với Hà Nội bằng sức mạnh, để rồi yêu cầu Bộ Việt Nam hoặc bắt đầu có những những bàn thảo ngừng bắn ngay lập tức nếu nguy cơ một đi sẽ vi phạm quân sự của Liên Xô.

Với một danh Ngọn giáo Khủng khiếp, kế hoạch của Nixon là các điệp viên của một chiến lược điên rồ được tính mà ông đã triển khai cùng với các viên an ninh quốc gia Henry Kissinger. Chỉ tới cuối năm nay đã được giữ trong vòng bí mật suốt 35 năm và đã không bao giờ được nói ra toàn bộ.

Giờ đây, nhờ việc những tài liệu đã được giải mật thông qua Đạo Luật Tự do Thông tin, nó làm rõ rằng Ngọn giáo Khủng khiếp là một ví dụ hàng đầu cho những gì đã đưa các siêu gia đình vào những cái “hộp thuyết thủng khủng”: ý niệm của Nixon đã ngụy tạo, như trò đút tay lên cò súng là có thể làm cho Liên Xô hoảng sợ.

Nixon và Kissinger đưa kế hoạch vào thực hiện từ ngày 10 tháng 10, gọi là Bộ chỉ huy Không quân Chiến lược một nhiệm vụ khẩn cấp là phải chuồn bọ cho một cuộc đồng loạt có thể xảy ra:

họ yêu cầu các vũ khí nhiệt hạch mới trong kho vũ khí của Hoa Kỳ phải sẵn sàng cho tình huống cần sẵn sàng tấn công thì để chúng lại Liên Xô. Nhiệm vụ bí mật tại Mỹ ngay cả các quan chức quân sự cấp cao đang thảo luận thì nó – gồm chính tổng thống huy động lực lượng SAC – cũng không được biết mật đích thực của nó.

Hai tuần sau, các phi cơ đã được chuyển bổ và các toán công nhân tại căn cứ Không quân ở tiểu bang Washington và Nam California bắt đầu chuyển bổ cho trận đánh – họ nộp các vũ khí nòng nòng và công nghệ mới trong một tâm trạng điên cuồng. Những công nhân này lâu nay không được huấn luyện kỹ càng, và điếu này có thể xảy ra một số cố gắng. Trước đó không lâu cũng đã có vụ suýt trở thành thảm họa. Chỉ một năm trước thôi, một chiếc Pháo đài bay đã đâm sầm xuống Greenland và đã gây rò rỉ nguyên liệu phóng xạ.

Sau khi chúng được đưa vào hoạt động, những chiếc B-52 đã gây sự ép lên không phận Liên Xô trong ba ngày. Chúng lơ lửng quanh vùng lãnh thổ kẻ thù, thách thức hệ thống phòng thủ và chức năng phi cơ Liên Xô. Các phi công luôn sẵn sàng, chuyển bổ bom khi có mệnh lệnh. Người Liên Xô có vẻ hiểu và muốn để đưa đến những đang thành hiện thực. Hệ thống rada của họ đã phát hiện các phi cơ tầm trên đường bay, và gián điệp của họ đã giám sát các căn cứ không quân của người Mỹ.

Họ biết rằng các oanh tạc cơ đã được nạp vũ khí hạt nhân, do họ có thể xác định rõ sự cần của các phi cơ này khi chúng cất cánh khỏi phi trường và khi tiếp nhiên liệu. Trong những năm trước, Hoa Kỳ đã duy trì hoạt động thường xuyên của các phi cơ trang bị vũ khí hạt nhân trên bầu trời như là một giới pháp ngăn chặn kẻ địch chấp nhận được (nếu như người Liên Xô oanh kích tất cả các căn cứ quân sự của chúng ta trong một cuộc tấn công bất ngờ, thì chúng ta vẫn có thể đáp trả).

Song vào năm 1968, Ngũ Giác Đài đã công khai cảm nhận hoạt động đó – nên Liên Xô không thể cho rằng 18 phi cơ kia là một phần của hoạt động tuần tra như trước. Trước lý do trước ông Quốc phòng Melvin Laird, người phụ trách hoạt động này, đã lo ngại rằng những nhà lãnh đạo Xô viết họ có thể hiểu chi tiết về những giáo huấn như là một hành động tấn công, là căn nguyên dẫn tới thảm họa, họ coi đó như một trò lừa gạt, sẽ làm cho Washington bị coi như kẻ yếu hèn.

Trước đó Hoa Kỳ đã đi tới bước vực của hiểm họa cuộc chiến hạt nhân: Trong cuộc Khủng hoảng Tên lửa Cuba năm 1962, các lực lượng hạt nhân quốc gia đã sẵn sàng chuyển bổ đáp trả những hành động của Liên Xô. Và trong một số lý do, phi cơ mang vũ khí hạt nhân đã bị rời;

nh ng l n khác, các tr m rada đã nh n đi n nh m nh ng đàn chim bay đi di trú thành ra m t cu c t n công tr c c a Liên Xô. Tuy nhiên, vào tháng 10 năm 1969 thì khác. Đây là m t kho nh kh c duy nh t mà chúng ta hi u v th i đi m m t v t ng th ng đã quy t đ nh t o nên m t ý nghĩa chi n l c nh m gi v phát đ ng cu c Th chi n th Ba.

Cái t n trò c a Nixon điên khùng và Ng n giáo Kh ng l đ c đ t trên n n t ng c a lý thuy t trò ch i, m t phép toán trong môn toán h c s đ ng nh ng phép tính đ n gi n c ng v i l i suy lu n ch t ch giúp cho vi c hi u đ c b ng cách nào mà ng i ta đã có đ c nh ng l a ch n – t a nh ta có lao b a t i khi g p đ n đ ngã t không hay có đ p tr m t hành đ ng khiêu khích quân s v i m t cu c t n công c a k nào đó hay không. Ví d n i t ng nh t là trong tình hu ng khó x c a m t tù nhân [Prisoner’s Dilemma-m t phép toán ma tr n]: N u hai k tình nghi t i ph m đ c giam trong hai bu ng giam cách bi t, li u h có gi im l ng hay s ph n b i nhau ? (Tr l i: H c n gi im l ng, song t a nh nh ng đi n viên có tính t l i, hành đ ng mà h s th c hi n là ph n b i l n nhau và cùng kéo nhau ra tòa.)

Trong cu c Chi n tranh L n, “trò ch i” là nh ng s mô ph ng chi n tranh và trò mà c th ng l ng c c k r c r i. Li u r ng chúng ta c gi tên l a đó hay ng c l i, rút b đi, thì s làm tăng thêm nhi u kh năng ng i Liên Xô s t n công Tây Âu ?

Kissinger đã nghiên c u lý thuy t trò ch i khi còn là m t gi ng viên tr đ ng th i là lý thuy t gia chi n l c t i Harvard. Vào đ u th p k 1960, ông là thành viên trong m t nhóm các c u binh Đ nh Th chi n, nh ng ng i đã tr nên có uy tín ho c ph t lên “nh đi u g p gió” trong k nguyên h t nhân. Làm vi c t i nh ng vi n nghiên c u m i đ c hình thành và các nhóm chuyên gia c v n, nh RAND Corporation, h thuy t giáo r ng cách thích h p đ gi i quy t s t n t i c a vũ khí h t nhân không ph i là chuy n ra tay m t khi tình hu ng đã tr nên t i t t i m c mà không ai còn có th bàn b c v i nhau đ c v vi c có nên s đ ng nó hay không; đó là khái ni m v ph ng cách s đ ng chúng sao cho hi u qu nh t.

Đây là quan đ m b ch nh o b i Stanley Kubrik trong cu n Dr. Strangelove, trong đó RAND đ c hé l chút ít đ i v b c m nh t nh là m t trong nh ng xu t phát đ m trong lý thuy t trò ch i Chi n tranh L n là h c thuy t “tr đũa l t” đ c đ x ng b i T ng th ng Eisenhower: Washington ch c h n đã đ p tr m t cách đ đ i tr c m i cu c t n công vào Hoa K hay các đ ng minh c a mình. Đi u này, nh ng ý ki n đã đ c đ a ra, ch ng t đã t o nên n i s h i đ m c đ ng ã s xâm l ãng c a k thù. Nh ng Kissinger tin r ng chính sách này có th s khích l k thù c a chúng ta và h n ch s c m nh c a chúng ta. Li u Hoa K có th c s t n công h t nhân Moscow n u nh ng i Liên Xô tài tr cho nh ng phi n quân c ng s n Angola hay ti p qu n m t khu v c nào đó i Iran ? T t nhiên là không. Cũng t a m t k t qu , các k thù s kh i s m t “chi n thu t xúc xích Ý,” bóc tách ra t ng l i ích m t c a ng i M , tin ch c r ng Hoa K

sẽ không đáp trả.

Tòa Bạch Ốc cần một phạm vi rộng hơn hơn những lựa chọn quân sự. Nhiệm vụ khả năng chiến lược của họ, như các ý kiến đã được đưa ra, có thể cho phép chúng ta tránh được một sự xung đột trực tiếp với Trung Quốc, giành được một đồng minh trong một cuộc vi phạm khác, cho tới tận một đường trở leo thang của đối phương. Tính hợp lý của lý thuyết-trò chơi chính là sự kiện tối ưu nên đi đã trở thành luận thuyết “đáp trả linh hoạt” của những thập kỷ ’60 và ’70: Washington sẽ phải đáp trả những mối đe dọa như theo những cách mà các nhà và đe dọa liên bang bị pháp có quy mô lớn.

Lý thuyết thông tin là một sự mở rộng của luận thuyết đó. Nó như bản sự tin cậy vào cái tác động đồng minh thì một nhà được đi mà từ đó bản có khả năng đáp trả bằng những phương pháp khác nhau – từ những vấn đề ám muội trong đêm tối hoặc cho tới những đồng minh đưa hết nhân – bản cần thuyết phục các đối thủ của mình rằng ngay cả một chiến lược của các đoạn như cũng sẽ trở thành hiện thực một khi nó được đưa lên bàn. Và phương pháp để thực hiện đi đó là làm sao cho chúng nghĩ rằng bản là một kẻ điên rồ.

Hãy nghĩ về một trò chơi mà lý thuyết gia Thomas Schelling đã miêu tả cho các học sinh của ông ở Harvard vào những năm 1960: Các bên đang đứng bên vực thẳm, xích chặt chân vào nhau. Chúng muốn chơi một trong số các bên sẽ gào lên kêu cha khóc mẹ, rồi từ chối các bên sẽ được giải thoát, những người nào mà giải được im lặng thì sẽ được một giải thưởng lớn. Bên sẽ làm gì? Bên không thể dự đoán khác ra khỏi cái miệng vực đó, bởi vì bên cũng sẽ chết. Những bên có thể nhẩy nhót và bước xuống từ miệng vực. Nó như bản sự sàng lọc những người mình có thể những thứ mà họ hi vọng đó, đối tác của bên có thể sẽ đứng tình – và bên sẽ giành được giải thưởng.

Những nhà bên thuyết phục đối thủ của mình rằng bên đang rất điên cuồng và có khả năng sẽ phóng đi ngay bất cứ khi nào theo bất cứ một hướng nào đó, họ sẽ kêu cha khóc mẹ ngay tức thì. Nó như Hoa Kỳ đã tỏ ra liêu tĩnh, nóng, thậm chí như một trí, đối phương có thể sẽ chấp nhận đi vào mà cứ rằng họ sẽ phải từ bỏ những điếu kiện để được bình thường. Trong trường hợp lý thuyết trò chơi, một trạng thái thắng bằng một có thể sẽ nổi lên khi những nhà lãnh đạo ở Moscow, Hà Nội, và Havana suy tính về một cách để ghê gớm có thể xảy ra nếu họ kích động tình trạng thiêu hủy soát tới những thông tin của chúng ta đến tới một cuộc thử nghiệm hạt nhân vũ khí kinh khủng tùy theo sự lựa chọn của ông.

Những chuyên viên bay B-52 được trang bị vũ khí hạt nhân gần lãnh thổ Liên Xô có vẻ như là một ứng dụng thực tế cho loại lý thuyết trò chơi này. H.R. Halderman, đồng nghiệp của ban trợ tá của

Nixon, đã viết trong cuốn nhật trình của ông rằng Kissinger đã tin là dù hiểu có vẻ như một lý trí của Hoa Kỳ có thể sẽ “gây chấn động đối với Liên Xô và Bắc Việt Nam”. Nixon đã khuyến khích Kissinger mở rộng cách tiếp cận này. “Nếu bạn đến Việt Nam nói lên” trong các cuộc đàm luận với Moscow, Nixon khuyên, Kissinger phải “lúc đầu và nói, ‘Tôi rất tiếc, thưa Ngài Đệ nhất, nhưng [tình thế] đã không còn khả năng đàm phán.’” Nixon đã nói với Haldeman: “Tôi muốn Bắc Việt Nam tin rằng tôi đã dứt khoát từ chối đi tìm kiếm một giải pháp mà đi ngược lại những lợi ích của chúng ta. Chúng ta sẽ chờ đợi những lợi ích của họ vì Chúa, các hiểu biết là Nixon bám chặt vào chính nghĩa của ông. Chúng tôi không thể kiếm được ông ấy khi ông ấy nói điên – và ông ta có quy định bám nút hết nhân – và rồi đích thân Hồ Chí Minh sẽ phải có một thỏa Paris trong vòng hai ngày để chúng ta xin hòa bình.”

Dobrynin cũng như báo các nhà lãnh đạo Xô viết rằng “Nixon không thể kiếm được chính mình ngay cả trong một cuộc chuyển nhượng từ một vị đại sứ nước ngoài.” Ông còn bình luận về “tính đa cảm đang ngày càng tăng lên” và “khó giữ thăng bằng” của tình thế. Điều này chính xác là đã gây cái chết của Nixon và Kissinger đã cố gắng tu luyện xói mòn. Sau cuộc họp, Kissinger rất khoái chí với thành công của họ. Ông viết cho tình thế: “Tôi nghĩ rằng cái nhiệm vụ căn bản của Dobrynin là kiếm được tính chất nghiêm trọng của lợi ích.” Nixon đã, theo Kissinger, “đóng vai rất nhàn nhàn với Dobrynin, đáp trả mọi khi ông ta vắng mặt.” Kissinger đã khuyên Tòa Bạch Ốc “tiếp tục khuyến khích những lợi ích của cùng với các động thái quân sự hiện tại của chúng ta.”

Ngày 30 tháng 10, Nixon và Kissinger đã ra lệnh cho một đội chiến đấu của Ngõn giáo Kháng, và những chiếc B-52 quay đầu hướng về căn cứ. Số kẻ thù bất lực đã cố gắng thêm cho cái bom đang kẹt kẹt. Nixon và Kissinger có thể đã cố gắng để cho người Xô viết thấy là họ có thể khinh sợ những hành động đe dọa mà không cần cần báo và rồi khôi phục các hoạt động trở lại “bình thường” theo những cách không thể đoán trước của tình thế. Điều này cũng làm cho Kremlin phải dò đoán xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo, ngược nhiên không hiểu liệu Hoa Kỳ có sẵn lòng chờ hai nước ra khỏi vòng tay hay không.

Trên một giác độ hiện nhiên nhất, nhiệm vụ này đã thất bại. Nó có thể đã làm cho ban lãnh đạo Xô viết lo sợ, nhưng nó lại không thúc ép họ chấm dứt những trợ giúp cho Hà Nội, và Bắc Việt Nam dĩ nhiên đã không nhào tới Paris để chúng ta xin hòa bình. Nixon và Kissinger đã tin tưởng, dù những người, những người đe dọa của họ đã mở ra cái cánh cửa cho thanh toán kiếm soát vũ trang vào đầu những năm 1970. Theo luận cứ này, những nhà lãnh đạo Moscow đã thừa nhận sau tháng 10 năm 1969 rằng họ đã tích cực hơn trong đàm phán với Washington, trên những điều kiện chi tiết theo các lợi ích của người Mỹ.

Hơn 35 năm sau kế hoạch Ngõn giáo Kháng, tôi đã hỏi Kissinger về nó trong một buổi trò chuyện

Four Seasons Grill ở New York. Tôi sao, tôi hỏi, hỏi tôi dám liếc nhìn thuở nọ mà tôi chưa hề biết chi về vụ hút nhân vào tháng Mười năm 1969? Ông ta ngừng ngay khi đang nhai dở miếng salad, tỏ ra ngạc nhiên rằng tôi đã biết quá nhiều về giai đoạn này, và rằng ông thản nhiên tiếp tục ăn. “Có cái gì đó phải được thực hiện,” ông giải thích, nhằm duy trì những mối đe dọa mà Hoa Kỳ đã thực hiện và gây áp lực lên việc ngừng ở Sài Gòn đã giúp đỡ Việt Nam. Kissinger đã đề nghị một sự phớt lờ án sự dính dáng vũ khí hút nhân để cho tiếp tục tiếp tục có được nhiều lợi ích đòn bẩy cho các cuộc đàm phán thuyết. Đó là một lời phát âm của lý thuyết trò chơi mà ông ta đã học được từ các khi đi tới các quy định. “[Người ở Liên Xô] sẽ làm cái gì?” Kissinger hỏi tôi một cách chắc chắn.

Những người như tôi vì các trở thành một điều khủng khiếp thì sao – nếu như người ở Liên Xô phải ngừng quá dỗi, nếu một chiếc B-52 bị rơi, nếu một trong những đầu đạn hút nhân được lắp đặt rơi xuống và gây kích nổ? Kissinger tỏ ra ngạc nhiên. Phải nhận rằng đã tiếp tục có một lý thuyết giả khùng trong hành binh, ông nhận thấy rằng Nguyễn giáo Khổng lập được tính toán cho một cách nháo nhào, không phải là một trò khiêu khích gây chi phí. Sẽ vẫn hành đã được toan tính một cách an toàn. Và trong mọi tình huống, ông ta nói, sự quyết đoán là điều ưu tiên tuyệt đối cho việc đưa ra chính sách.

Jeremi Suri (suri@wisc.edu), là giáo sư sử học của Trường Đại học Wisconsin, tác giả cuốn Henry Kissinger và Kế hoạch Mười.



Oanh tạc đầu tiên của Boeing B-52E-85-BO (số hiệu 56-0635) đang đổ đầy của Boeing KC-135A (số hiệu 57-1467)

tập nhiên liệu (hình ảnh: Không lực Hoa Kỳ)



Một oanh tặc của Pháo đài bay Boeing B-52 đang cất cánh. Ghi chú: các tên lửa Chó Săn AGM-28 được cất giữ vào giá bên trong cánh phi cơ. Ảnh: Chính phủ Hoa Kỳ.



Boeing B-52D nhìn từ phía trước trong khi đang bay. Photo: US Air Force

Vụ Hết nhân tháng Mười: Kế hoạch Bí mật của Richard Nixon nhằm đem tới Hòa bình cho Việt Nam

Tác Giả: Bài của Jersmi Suri /B&#n t&#i ng Vi&#t © Ba S&#m 2008

Thứ Hai, 07 Tháng 12 Năm 2009 11:37



Bom nhiệt hạch B61 ở Căn cứ Không quân Hill. Photo: US Air Force



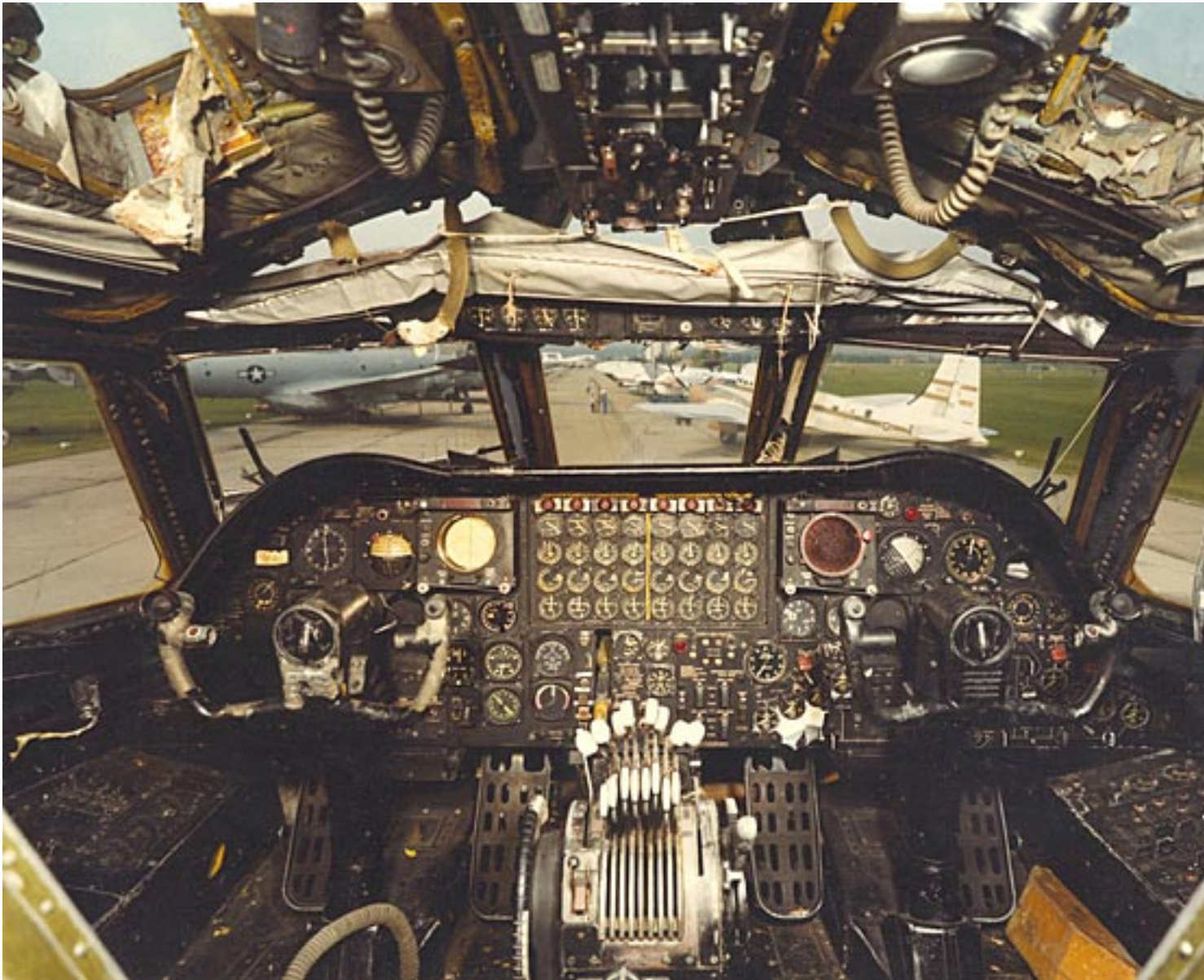
Các thành viên đi về máy bay B-52. Photo: US Air Force



*Ngày 7-6-1969: các lãnh đäo Liän Xô, Leonid Brezhnev, Alexei Kosygin, và Nikolai Podgorny.
Photos: Bettmann/CORBIS*



Không ghi ngày tháng: Tổng thống Nixon và Kissinger họp khẩn trên chiếc Air Force One trên đường tới Brussels, Bỉ, ngày 26 tháng 6, và tới các cuộc họp đàm phán NATO. Sau những cuộc họp khẩn ở Brussels, Nixon trực tiếp Moscow và họp thượng đỉnh với lãnh đạo Xô Viết Leonid Brezhnev. Ảnh: Bettmann/CORBIS



Trong buồng lái của chiếc Boeing B-52D (số hiệu 56-0665), hiện đäng cä träng bày täi Bäo tàng Quốc gia Không lực Hoa Kỳ. Ảnh: US Air Force



Ngày 26-12-1973: đ&#i s&# Liên Xô t&# Hoa Kỳ Anatoly Dobrynin (bên ph&#i) gặp Tổng thống Richard Nixon t&# Phòng Bầu u D&#c ở Washington, DC. &#nh: AP Photo

Tác Giả: Bài của Jersmi Suri /Bän täng Viãt © Ba Sàm 2008
Thứ Hai, 07 Tháng 12 Năm 2009 11:37



Boeing B-52F-65-BW (số hiệu u 57-0139) tại Căn cứ Không quân Andersen, Guam. Ảnh: US Air Force